

Số: 146 /BC-VP.HĐQT

Quận 5, ngày 21 tháng 07 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng / năm 2016)**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN
- Địa chỉ trụ sở chính: 97 Phạm Hữu Chí – Phường 12 – Quận 5 – TP.HCM
- Điện thoại:
- Vốn điều lệ: 130.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CLW

I/-Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
1	45/NQ-ĐHĐCĐ	12/04/2016	<ol style="list-style-type: none">1) Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD (đã kiểm toán) và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.2) Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch tài chính năm 2016.3) Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016, trên cơ sở ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát.4) Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn (sửa đổi, bổ sung lần 3):<ol style="list-style-type: none">4.1) Thống nhất sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn, theo nội dung dự thảo đã trình Đại hội đồng cổ đông, trừ các Điều 9, Điều 30, Điều 33 và Điều 34.4.2) Hội đồng quản trị Công ty tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung các Điều 9, Điều 23, Điều 30, Điều 33, Điều 34 và công bố Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn (sửa đổi, bổ sung lần 3) theo đúng quy định của pháp luật, sau khi có kết quả biểu quyết của cổ đông
2	48/NQ-ĐHĐCĐ	04/07/2016	<p>Thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn (sửa đổi, bổ sung lần 3), theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>Chi tiết Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn (sửa đổi, bổ sung lần 3): theo tài liệu đính kèm</p>

II/-Hội đồng quản trị (HDQT)

1. Thông tin về thành viên HDQT:

Số TT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch HDQT	24/04/2015	4	100%	
2	Hồ Văn Lâm	Ủy viên HDQT	- nt -	3	75%	
3	Lê Trọng Hiếu	-nt-	20/04/2012	4	100%	
4	Lê Thị Thanh Tâm	-nt-	- nt -	4	100%	
5	Trần Văn Châu	-nt-	- nt -	4	100%	
6	Trần Phát Minh	-nt-	- nt -	4	100%	
7	Nguyễn Thị Kim Xuyên	-nt-	- nt -	3	75%	

2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát việc thực hiện các báo cáo và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2016 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. Chủ tịch HDQT tham dự tất cả các cuộc họp giao ban của Giám đốc với trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị (2 lần / 1 tháng), từ đó theo sát được tình hình chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc trong công việc hàng ngày, đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng đầu năm và cả năm 2016.
- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- Chủ tịch HDQT tham dự tất cả các cuộc họp giao ban của Giám đốc với trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị (2 lần / 1 tháng), từ đó theo sát được tình hình chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc trong công việc hàng ngày.
- Có 02 thành viên HDQT đồng thời là thành viên Ban Giám đốc, vì vậy việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc.
- Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HDQT cũng thường xuyên trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan đến việc điều hành hoạt động của Công ty thông qua email, điện thoại.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HDQT:

Trong năm 2013, HDQT đã thống nhất không thành lập các tiểu ban nhưng đã bổ nhiệm 03 thành viên HDQT độc lập phụ trách các lĩnh vực nhân sự, lương thưởng, chính sách phát triển của Công ty, gồm:

- Ông Trần Phát Minh, thành viên HDQT độc lập phụ trách về nhân sự.
- Ông Trần Văn Châu, thành viên HDQT độc lập phụ trách về lương thưởng.
- Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên, thành viên HDQT độc lập phụ trách về chính sách phát triển.

Các thành viên HDQT được bổ nhiệm đã thực hiện việc theo dõi, giám sát công tác trong lĩnh vực phụ trách.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

STT	Số nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
1	41/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	27/01/2016	<p>Đồng ý chi thường hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2015 cho:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ quản lý điều hành của Công ty với mức chi là 01 tháng tiền lương thực hiện bình quân năm 2015. - Người lao động của Công ty với mức chi là 01 tháng lương, căn cứ vào sản lượng nước thực hiện và đơn giá tiền lương đã được HĐQT thông qua.
2	42/NQ-HĐQT	18/02/2016	<p>1) Thống nhất thời gian chốt danh sách cổ đông và tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2016 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng: 15/03/2016 - Thời gian họp ĐHĐCĐ: sẽ thông báo sau (dự kiến tổ chức trong thời gian từ 10/04/2016 đến 25/04/2016) - Địa điểm họp: sẽ thông báo sau. <p>2) Thống nhất nội dung họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2016 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất các tài liệu trình ĐHĐCĐ gồm: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD; Báo cáo kết quả tài chính; Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và một số nội dung khác. - Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng, ban nghiệp vụ chuẩn bị.
3	43/NQ-HĐQT	16/03/2016	<p>1) Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015. • Báo cáo kết quả tài chính năm 2015 • Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. - Thống nhất giao Giám đốc Công ty: <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết minh bằng văn bản gửi các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát đối với những chỉ tiêu trong báo cáo tài chính năm 2015 ảnh hưởng đến việc chia cổ tức năm 2015. • Xây dựng kế hoạch tài chính năm 2016 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua. <p>2) Thống nhất một số nội dung chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2016 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao Giám đốc chọn ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo lại HĐQT. - Về phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ

			<p>tức: chọn phương án 3 (phương án với mức chia cổ tức là 8%).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung trình ĐHĐCĐ: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016; • Báo cáo kết quả tài chính năm 2015 và kế hoạch tài chính năm 2016; • Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2015 của HĐQT; • Báo cáo của BKS về giám sát và thẩm định kết quả tài chính năm 2015; • Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015. - Nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo kết quả tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015; • Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016. • Kế hoạch tài chính năm 2016; • Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (sửa đổi, bổ sung lần 3). - Giao Giám đốc Công ty chuẩn bị nội dung, chương trình và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. <p>3) Thống nhất giao Giám đốc Công ty tiếp tục xem xét ký kết Hợp đồng mua bán si nước sạch qua đồng hồ tổng với Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn năm 2016 (đã được hai thành viên HĐQT không đại diện phần vốn góp Nhà nước và không có lợi ích liên quan, dự họp biểu quyết đồng ý, đạt tỷ lệ 66,67%).</p> <p>4) Thống nhất thông qua nội dung dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (sửa đổi, bổ sung lần 3), trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.</p> <p>5) ^{V/V} tiếp nhận giá trị tài sản các DMA do Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn chuyển nhượng (khoản 3 của Tờ trình số 116/TTr-VP.HĐQT ngày 10/03/2016):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua chủ trương tạm thời thuê tài sản để thực hiện công tác chống thất thoát nước khu vực quận 5, trong thời gian chờ ý kiến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về thủ tục chuyển nhượng và thẩm định giá theo quy định của pháp luật. <p>1) Giao Giám đốc Công ty chuẩn bị đầy đủ hồ sơ (thủ tục pháp lý, định giá...), báo cáo HĐQT xem xét trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.</p>
4	44/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	30/03/2016	Thống nhất với Dự thảo kế hoạch tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 xem xét thông qua.

5	46/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	15/04/2016	1) Thống nhất chi trả cổ tức năm 2015 như sau: - Ngày đăng ký cuối cùng: 12/05/2016 - Hình thức chi trả: bằng tiền mặt - Tỷ lệ cổ tức: 8% / mệnh giá cổ phiếu - Thời gian thanh toán: ngày 30/06/2016 2) Thống nhất giao Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng, ban nghiệp vụ thực hiện chi trả cổ tức theo đúng nội dung trên.
6	47/NQ-HĐQT	16/04/2016	Thống nhất tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung các Điều 9, Điều 23, Điều 30, Điều 33, Điều 34, theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
7	49/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	06/07/2016	Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 tại Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn (như đề xuất của Ban Kiểm soát).

III/-Ban Kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về thành viên BKS:

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Dương Quỳnh Nga	Trưởng ban	20/04/2012	2	100%	
2	Hoàng Thị Hồng Hà	Thành viên BKS	- nt -	2	100%	
3	Dương Nam Sơn	- nt -	- nt -	2	100%	
4	Nguyễn Ngọc Tuấn	- nt -	- nt -	2	100%	
5	Lê Hùng Cường	- nt -	- nt -	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động SXKD của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh từng quý, báo cáo tài chính sáu tháng và báo cáo tài chính năm của công ty, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty;
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;
- Đề xuất việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SX – KD và đầu tư xây dựng cơ bản hàng quý, năm.
- Tham gia và có ý kiến về báo cáo tài chính, về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD năm 2016 trong các phiên họp Hội đồng quản trị.

3. Sự phối hợp hoạt động của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong 6 tháng đầu năm 2016, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị Công ty về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát. Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra, giám sát đối với HĐQT và Ban Giám đốc để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.
- Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đối với cổ đông: 6 tháng đầu năm 2016, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không

IV/-Đào tạo về quản trị Công ty: không

V/-Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Số T T	Tên tổ chức / Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I/-Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Văn Dũng		Chủ tịch HĐQT	023164602 09/08/2008 CA.TPHCM	90 Vườn Chuối, P.4, Q.3, TP.HCM	24/04/2015		
2	Hồ Văn Lâm		Ủy viên HĐQT	020137229 13/09/2011 CA.TPHCM	67 Lê Văn Sỹ, P.13, Q.PN, TP.HCM	24/04/2015		
3	Lê Trọng Hiếu		UV.HĐQT kiêm GD	022816436 26/12/2006 CA.TPHCM	285/5A Bình Đông, P.14, Q.8, TP.HCM	20/04/2012		
4	Lê Thị Thanh Tâm		UV.HĐQT kiêm PGĐ	022714596 02/12/2004 CA.TPHCM	116 Trần Minh Quyền, P.11, Q.10, TP.HCM	20/04/2012		
5	Trần Văn Châu		Ủy viên HĐQT	024200023 05/04/2008 CA.TPHCM	285/85 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10, TP.HCM	20/04/2012		
6	Trần Phát Minh		-nt-	022776770	36 Trần Quý	20/04/2012		

				03/11/2006 CA.TPHCM	Cấp, P.11, Q.B/Thanh, TP.HCM			
7	Nguyễn Thị Kim Xuyên		-nt-	024079428 17/01/2003 CA.TPHCM	285/F2/15 CMT8, P.12, Q.10, TP.HCM	20/04/2012		
1	Dương Quỳnh Nga		Trưởng ban kiểm soát	021560819 23/10/2003 CA.TPHCM	618/5 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.25, Q.B/nh Thanh	20/04/2012		
2	Hoàng Thị Hồng Hà		Thành viên BKS	025392456 09/09/2010 CA.TPHCM	429 Lô A, C/C Gia Phú, P.Bình Hưng Hòa, Bình Tân	20/04/2012		
3	Dương Nam Sơn		-nt-	022448382 04/07/1997 CA.TPHCM	134 Trần Văn Ký, Bình Thanh, TPHCM	20/04/2012		
4	Nguyễn Ngọc Tuấn		-nt-	020525122 31/10/2007 CA.TPHCM	91 Đường số 24A, KP2, Bình Trị Đông, Q.Bình Tân	20/04/2012		
5	Lê Hùng Cường		-nt-	012206941 07/07/2005 Công an Hà Nội	248/28 Nguyễn Thái Bình, TP.HCM	20/04/2012		
III/-Ban Giám đốc								
1	Lê Trọng Hiếu		UV.HĐQT kiểm GD	022816436 26/12/2006 CA.TPHCM	285/5A Bình Đông, P.14, Q.8, TP.HCM	20/04/2012		
2	Lê Thị Thanh Tâm		UV.HĐQT kiểm PGD	022714596 02/12/2004 CA.TPHCM	116 Trần Minh Quyển, P.11, Q.10, TP.HCM	20/04/2012		
3	Nguyễn Hữu Hiệp		Phó Giám đốc	020559959 13/04/2009 CA.TPHCM	A012 Chung cư Phạm Viết Chánh, Q.Bình Thanh	20/04/2012		
IV/-Kế toán trưởng								
1	Lại Thị Thu		Kế toán trưởng	021722742 19/09/1995 CA.TPHCM	25 Bãi Sậy, P.13, Q.5, TP.HCM	20/04/2012		

2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

Số TT	Tên tổ chức / Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ / HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Cổ đông lớn (Cổ đông Nhà nước)	41060000102 26/07/2005 Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công trường Quốc tế, Quận 3, TP.HCM	29/01/2016	43/NQ-HĐQT ngày 16/03/2016 của HĐQT	6.630.400 (chiếm tỷ lệ 51%)	*

Ghi chú:

(*): là Hợp đồng mua bán si nước sạch qua đồng hồ tổng ký kết giữa Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV với Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:**

Không có

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

4.1) Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Không có.

4.2) Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có.

4.3) Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có.

VI/-Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:** đính kèm Danh sách Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn đến 30/06/2016.

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:**

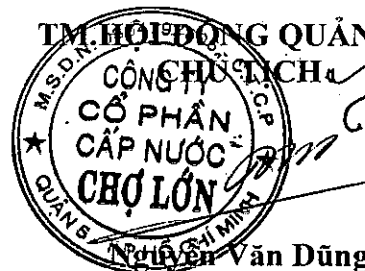
Không có.

VII/- Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Nơi nhận:

-Như trên

-Lưu



TÔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN
(Đến ngày 30/06/2016)**

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	1.657.600	10/12/1960	90 Vườn Chuối, P.4, Q3, TP.HCM	023164602	09/08/2008	Công an TP.HCM	
1.1	Bùi Thị Xuân Thu			1960	90 Vườn Chuối, P.4, Q3, TP.HCM	023164603	14/06/2008	Công an TP.HCM	Vợ
1.2	Nguyễn Thị Thùy Dương			1991	90 Vườn Chuối, P.4, Q3, TP.HCM	024472433		Công an TP.HCM	Con ruột
1.3	Nguyễn Minh Trí			1993	90 Vườn Chuối, P.4, Q3, TP.HCM	024076972		Công an TP.HCM	Con ruột
1.4	Nguyễn Văn Hùng			1961	Lộc Ninh – Bình Phước	285336498	02/06/2009	Bình Phước	Em ruột
1.5	Nguyễn Văn Chúc			1964	Thủ Dầu Một – Bình Dương	280369076	21/06/2002	Bình Dương	Em ruột
1.6	Nguyễn Văn Chính			1966	Thủ Dầu Một – Bình Dương	280983981	07/09/2006	Bình Dương	Em ruột
1.7	Nguyễn Văn Lộc			1970	Thủ Dầu Một – Bình Dương	280567417	13/10/2011	Bình Dương	Em ruột
1.8	Nguyễn Thị Gái Bày			1973	Bình Thạnh – TP.HCM	024301139	02/04/2013	Công an TP.HCM	Em ruột
1.9	Nguyễn Văn Tài			1976	Bến Cát – Bình Dương	280789954	08/11/2007	Bình Dương	Em ruột

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
2	Lê Trọng Hiếu	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc	1.658.400	24/12/1974	285/5A Bình Đông, P.14, Q.8, TP.HCM	022816436	26/12/2006	Công an TP.HCM	
2.1	Lê Minh Thành			15/09/1942	285/5A Bình Đông, P.14, Q.8, TP.HCM	021821010	11/03/1992	Công an TP.HCM	Cha
2.2	Dương Việt Hoa			01/05/1947	285/5A Bình Đông, P.14, Q.8, TP.HCM	020197799	21/07/2003	Công an TP.HCM	Mẹ
2.3	Trần Thị Mỹ Châu			22/10/1979	285/5A Bình Đông, P.14, Q.8, TP.HCM	023171909	03/10/2005	Công an TP.HCM	Vợ
2.4	Lê Trọng Huy			03/09/2001	285/5A Bình Đông, P.14, Q.8, TP.HCM				Con
2.5	Lê Nhật Huy			19/10/2007	285/5A Bình Đông, P.14, Q.8, TP.HCM				Con
2.6	Lê Xuân Thảo			24/03/1976	162 Hưng Phú, P.8, Q.8, TP.HCM	023086422	04/03/2002	Công an TP.HCM	Em ruột
3	Lê Thị Thanh Tâm	UV.HĐQT kiêm Phó Giám đốc	1.659.000	04/03/1969	116 Trần Minh Quyền, P.11, Q.10, TP.HCM	022714596	02/12/2004	Công an TP.HCM	
3.1	Trần Thị Nga			01/01/1946	662/2 Sư Vạn Hạnh, Q.10, TP.HCM	020069532	22/12/2000	Công an TP.HCM	Mẹ
3.2	Vũ Đức Dũng			19/03/1969	116 Trần Minh Quyền, P.11, Q.10, TP.HCM	022722323	01/06/2007	Công an TP.HCM	Chồng
3.3	Vũ Minh Hoàng			20/10/1994	116 Trần Minh Quyền, P.11, Q.10, TP.HCM	025083714	30/06/2009	Công an TP.HCM	Con

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
3.4	Vũ Minh Đức			06/09/2000	116 Trần Minh Quyền, P.11, Q.10, TP.HCM				Con
3.5	Lê Thanh Nhã			24/01/1967	65 Thạch Thị Thanh, Q.1, TP.HCM	021582529	20/05/1982	Công an TP.HCM	Anh ruột
3.6	Lê Thị Thanh Hà			15/11/1973	32 Thạch Thị Thanh, Q.1, TP.HCM	022714595	22/12/2000	Công an TP.HCM	Em ruột
4	Hồ Văn Lâm	Ủy viên HĐQT	1.657.600	1957	67 Lê Văn Sỹ, P.13, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	020137229	13/09/2011	Công an TP.HCM	
4.1	Lê Thị Hương			1963	67 Lê Văn Sỹ, P.13, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	023185645	11/06/2012	Công an TP.HCM	Vợ
4.2	Hồ Thị Thiên Thanh			1989	67 Lê Văn Sỹ, P.13, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	024259489	12/05/2004	Công an TP.HCM	Con ruột
4.3	Hồ Lê Minh			1992	67 Lê Văn Sỹ, P.13, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	024738661		Công an TP.HCM	Con ruột
4.4	Hồ Lê Nhật			1997	67 Lê Văn Sỹ, P.13, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	025433793	26/02/2013	Công an TP.HCM	Con ruột
5	Trần Phát Minh	Ủy viên HĐQT	1.420.000	12/08/1974	36 Trần Quý Cáp, P.11, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	022776770	03/11/2006	Công an TP.HCM	
5.1	Trần Phát Trường			09/01/1943	80/113D Trần Quang Diệu, P.14, Q.3, TP.HCM	021573042	19/07/1999	Công an TP.HCM	Cha
5.2	Nguyễn Ngọc Ánh			24/10/1941	36 Trần Quý Cáp, P.11, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	020453610	15/12/1999	Công an TP.HCM	Mẹ
5.3	Trần Phát Ngọc Quang			10/01/1980	80/113D Trần Quang Diệu, P.14, Q.3, TP.HCM	023422597	09/07/1996	Công an TP.HCM	Em ruột

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
5.4	Trần Ngọc Ánh Mai			15/08/1983	36 Trần Quý Cáp, P.11, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	023664140	19/07/1999	Công an TP.HCM	Em ruột
6	Ng. Thị Kim Xuyên	Ủy viên HĐQT	276.652	25/08/1958	285/F2/15 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10, TP.HCM	024079428	17/01/2003	Công an TP.HCM	
6.1	Trương Quốc Phục			1958	285/F2/15 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10,	022112299	18/11/2000	Công an TP.HCM	Chồng
6.2	Phạm Ninh Hương			1983	285/F2/15 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10,				Con
6.3	Trương Quốc Khanh			1989	285/F2/15 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10,				Con
6.4	Nguyễn Ngọc Viễn Đông			2004	285/F2/15 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10,				Con
6.5	Nguyễn Ngọc Hạnh Phú			2004	285/F2/15 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10,				Con
7	Trần Văn Châu	Ủy viên HĐQT	300.000	23/01/1955	285/85 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10, TP.HCM	024200023	05/04/2008	Công an TP.HCM	
7.1	Vũ Thị Hồng Vân			02/12/1959	285/85 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10, TP.HCM	020638604	27/3/2008	Công an TP.HCM	Vợ
7.2	Trần Tuấn Đạt			18/09/1984	285/85 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10, TP.HCM	023911758	29/7/2004	Công an TP.HCM	Con

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
7.3	Trần Thùy Dung			29/12/1987	285/85 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10, TP.HCM	024237847	23/7/2004	Công an TP.HCM	Con
7.4	Trần Phương Thảo			20/01/1992	285/85 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10, TP.HCM	024914299	28/3/2008	Công an TP.HCM	Con
BAN KIỂM SOÁT									
1	Dương Quỳnh Nga	Trưởng Ban Kiểm soát	600	26/08/1965	618/5 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.25, Q.Bình Thạnh	021560819	23/10/2003	Công an TP.HCM	
1.1	Nguyễn Thị Minh			01/06/1939	102 Chu Văn An, P.26, Q.Bình Thạnh	022079747	13/01/2005		Mẹ
1.2	Nguyễn Văn Út			01/07/1964	C7 Khu khổ 4, P.Bình An, Q.2	020167259	12/03/2009		Chồng
1.3	Dương Quỳnh Như			20/08/1963	U8 đường Bạch Mã, cư xá Bắc Hải, Q.10	020485133	24/06/2004		Chị ruột
1.4	Dương Hồng Ánh			10/01/1974	102 Chu Văn An, P.26, Q.Bình Thạnh	022996759	14/05/2009		Em ruột
1.5	Dương Thị Thanh Mai			06/07/1977	86/49 Trường Chinh, P.12, Q.Tân Bình	022996758	24/06/2006		Em ruột
2	Hoàng Thị Hồng Hà	Thành viên Ban Kiểm soát		11/01/1979	429 Lô A, C/C Gia Phú, P.Bình Hưng Hòa, Bình Tân	025392456	09/09/2010	Công an TP.HCM	
2.1	Hoàng Cao Phong			1935	429 Lô A, C/C Gia Phú, P.Bình Hưng Hòa, Bình Tân	025156631	08/08/2009	Công an TP.HCM	Cha
2.2	Lê Thị Tính			1945	69/13A, tổ 17, ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, Hóc Môn	170165917	20/03/1978	CA Thanh Hóa	Mẹ
2.3	Hoàng Thị Hương			1965	Tổ 3, KP3, P.Đông Sơn, TX Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	171238150	15/04/2005	CA Thanh Hóa	Chị ruột

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
2.4	Hoàng Cao Sơn			1967	Cư xá mới thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	370607276	29/09/2008	Công an Kiên Giang	Anh ruột
2.5	Hoàng Cao Hải			1974	E114 c/c Sơn Kỳ, P. Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, TPHCM	025041164	22/12/2008	Công an TP.HCM	Anh ruột
2.6	Nguyễn Đăng Thiện			1978	429 Lô A, C/C Gia Phú, P.Bình Hưng Hòa, Bình Tân	025548944	08/12/2011	Công an TP.HCM	Chồng
2.7	Nguyễn Đăng Hoàng Phú			2007	429 Lô A, C/C Gia Phú, P.Bình Hưng Hòa, Bình Tân				Con
3	Dương Nam Sơn	Thành viên Ban Kiểm soát	3.000	06/08/1970	134 Trần Văn Kỳ, Q.Bình Thạnh	022448382	04/07/1997	Công an TP.HCM	
3.1	Dương Tấn Trảng			07/10/1939	134 Trần Văn Kỳ, Q.Bình Thạnh	020034212	30/06/1992	Công an TP.HCM	Cha
3.2	Phạm Thị Len			15/11/1947	134 Trần Văn Kỳ, Q.Bình Thạnh	020056797	04/07/1997	Công an TP.HCM	Mẹ
3.3	Nguyễn Thị Mỹ Dung			11/09/1984	134 Trần Văn Kỳ, Q.Bình Thạnh	311741333	07/01/1999	Công an TP.HCM	Vợ
3.4	Dương Bảo Châu			07/05/2012	134 Trần Văn Kỳ, Q.Bình Thạnh				Con
3.5	Dương Thị Xuân Giang			26/02/1969	81/1 TA 19, P.Thới An, Q.12	022181140	12/06/2012	Công an TP.HCM	Chị ruột
3.6	Dương Thị Thanh Vy			08/12/1972	134 Trần Văn Kỳ, Q.Bình Thạnh	022944748	30/12/2010	Công an TP.HCM	Em ruột

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
3.7	Dương Thị Kim Tuyền			19/02/1976	134 Trần Văn Kỳ, Q.Bình Thạnh	022941521	22/08/1998	Công an TP.HCM	Em ruột
4	Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên Ban Kiểm soát		05/03/1961	91 Đường số 24A, KP2, Bình Trị Đông, Q.Bình Tân	020525122	31/10/2007	Công an TP.HCM	
4.1	Bùi Thị Hằng			1979	91 Đường số 24A, KP2, Bình Trị Đông, Q.Bình Tân	024787585	10/09/2007	Công an TP.HCM	Vợ
4.2	Nguyễn Ngọc Thanh Tâm			1985	262/9 Nguyễn Tiểu La, P.8, Q.10, TP.HCM	023911229	30/07/2001	Công an TP.HCM	Con
4.3	Nguyễn Minh Triết			1993	270/2/11 Phan Đình Phùng, P.1, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	024824926	14/01/2008	Công an TP.HCM	Con
4.4	Trần Thị Thu Thanh			1956	256 Minh Phụng, P.2, Q.11, TP.HCM	020665823	04/07/2009	Công an TP.HCM	Chị ruột
4.5	Trần Ngọc Dũng			1962	Thủ Thừa - Long An	300542108	29/06/2005	Công an Long An	Em ruột
5	Lê Hùng Cường	Thành viên Ban Kiểm soát		13/03/1983	248/28 Nguyễn Thái Bình, TP.HCM	012206941	07/07/2005	Công an Hà Nội	
5.1	Lê Thanh Hùng				P 508, 17T3 Trung Hòa Nhân Chính, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	012826034	24/07/2008	Công an Hà Nội	Cha
5.2	Nguyễn Thị Kim oanh				P 508, 17T3 Trung Hòa Nhân Chính, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	010084921	05/04/2013	Công an Hà Nội	Mẹ
5.3	Lê Thái Hà				P 508, 17T3 Trung Hòa Nhân Chính, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	012333691	04/05/2000	Công an Hà Nội	Em ruột

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
BAN GIÁM ĐỐC									
1	Lê Trọng Hiếu	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc	1.658.400	24/12/1974	285/5A Bình Đông, P.14, Q.8, TP.HCM	022816436	26/12/2006	Công an TP.HCM	
2	Lê Thị Thanh Tâm	UV.HĐQT kiêm Phó Giám đốc	1.659.000	04/03/1969	116 Trần Minh Quyền, P.11, Q.10, TP.HCM	022714596	02/12/2004	Công an TP.HCM	
Những người có liên quan của 02 thành viên Ban Giám đốc đã được trình bày phần thành viên Hội đồng quản trị									
3	Nguyễn Hữu Hiệp	Phó Giám đốc		01/08/1958	A012 Chung cư Phạm Việt Chánh, Q.Bình Thạnh	020559959	13/04/2009	Công an TP.HCM	
3.1	Lê Thị Ngọc Anh			16/02/1960	A012 Chung cư Phạm Việt Chánh, Q.Bình Thạnh	020880355	21/07/2006	Công an TP.HCM	Vợ
3.2	Nguyễn Lê Anh Thư			29/01/1984	A012 Chung cư Phạm Việt Chánh, Q.Bình Thạnh	023868226		Công an TP.HCM	Con
3.3	Nguyễn Lê Thùy Dung			01/03/1985	A012 Chung cư Phạm Việt Chánh, Q.Bình Thạnh	023868136		Công an TP.HCM	Con
3.4	Nguyễn Lê Thiên Ý			09/01/1989	A012 Chung cư Phạm Việt Chánh, Q.Bình Thạnh	024259341	12/05/2004	Công an TP.HCM	Con
KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1	Lại Thị Thu	Kế toán trưởng	8.500	21/07/1965	25 Bãi Sậy, P.13, Q.5, TP.HCM	021722742	19/09/1995	Công an TP.HCM	
1.1	Lại Văn Lăng			1933	B4 Cư xá Nhà máy nước Thủ Đức				Cha

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
1.2	Nguyễn Thị Nhân Sâm			1942	B4 Cư xá Nhà máy nước Thủ Đức				Mẹ
1.3	Đào Ánh Dương			26/08/1961	25 Bãi Sậy, P.13, Q.5, TP.HCM	022635690	09/01/2007	Công an TP.HCM	Chồng
1.4	Đào Xuân Long			23/01/1991	25 Bãi Sậy, P.13, Q.5, TP.HCM				Con
1.5	Đào Xuân Huy			06/04/1997	25 Bãi Sậy, P.13, Q.5, TP.HCM				Con
1.6	Lại Văn Hùng			1961	B4 Cư xá Nhà máy nước Thủ Đức				Anh ruột
1.7	Lại Văn Cường			1969	B4 Cư xá Nhà máy nước Thủ Đức				Em ruột
1.8	Lại Chí Cương			1971	B4 Cư xá Nhà máy nước Thủ Đức				Em ruột
1.9	Lại Xuân Phong			1974	B4 Cư xá Nhà máy nước Thủ Đức				Em ruột

Ghi chú:

Số cổ phần trực tiếp sở hữu và đại diện sở hữu của các thành viên HĐQT Công ty:

1/-Ông Nguyễn Văn Dũng: số cổ phần sở hữu là 1.657.600 cổ phần.

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần.

2/-Ông Lê Trọng Hiếu: số cổ phần sở hữu là 1.658.400 cổ phần.

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 800 cổ phần

+ Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần.

3/-Bà Lê Thị Thanh Tâm: số cổ phần sở hữu là 1.659.000 cổ phần.

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 1.400 cổ phần

+ Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần.

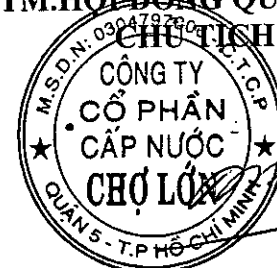
4/-Ông Hồ Văn Lâm: số cổ phần sở hữu là 1.657.600 cổ phần.

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

- + Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần.
- 5/-Ông Trần Phát Minh: số cổ phần sở hữu là 1.420.000 cổ phần,
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện cho Ngân hàng TMCP Phương Nam (nay là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín): 1.420.000 cổ phần.
- 6/-Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên: số cổ phần sở hữu là 0 cổ phần,
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện cho Ngân hàng TMCP Đông Á: 0 cổ phần.
- 7/-Ông Trần Văn Châu: số cổ phần sở hữu là 300.000 cổ phần,
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện cho Công ty cổ phần Địa Ốc Chợ Lớn: 300.000 cổ phần.

Tp. HCM, ngày 21 tháng 7 năm 2016

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Dũng